



# Hội thảo

## FTA Việt Nam-EU: Những nội dung doanh nghiệp Việt Nam cần lưu ý

**TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2013**

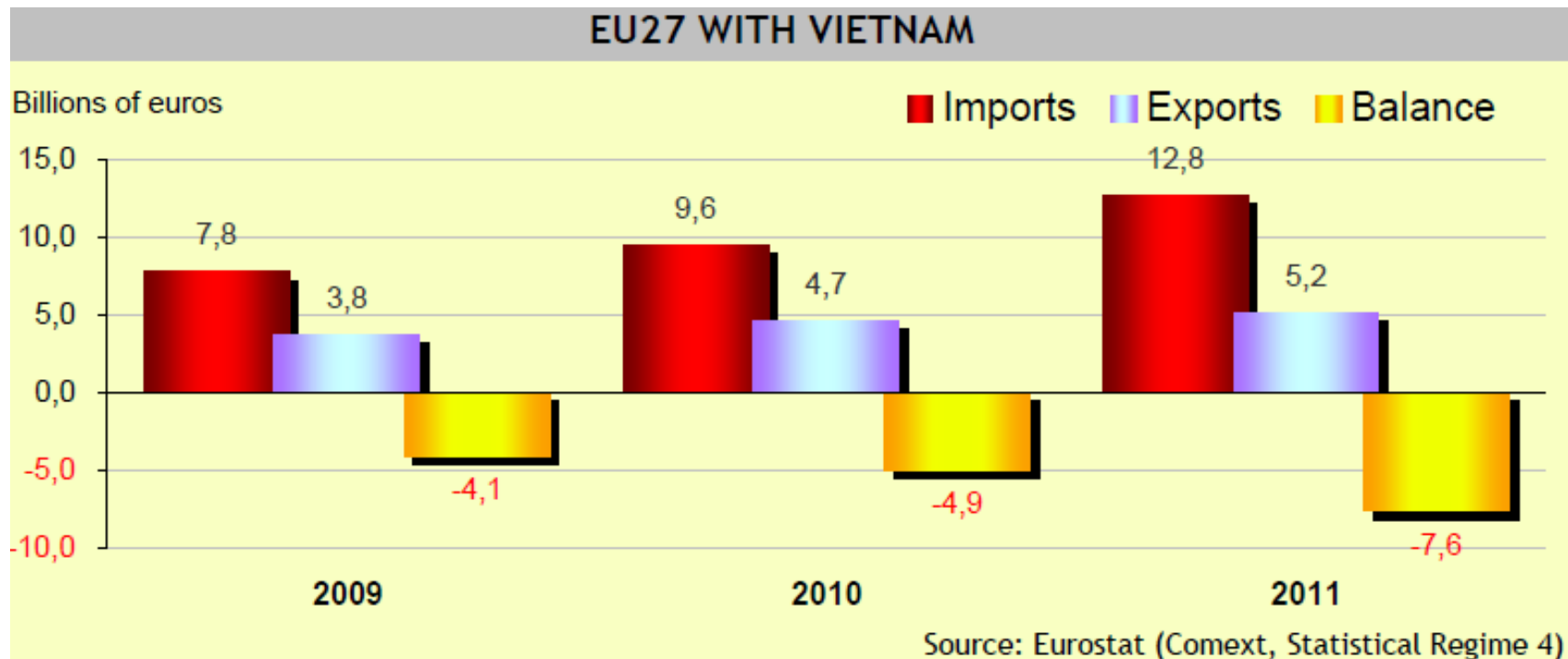
Kinh nghiệm của Dự án  
MUTRAP trong đánh giá các  
Hiệp định Thương mại Tự do:  
Hiệp định Thương mại Tự do  
Việt Nam – EU trong tương lai

Claudio Dordi – Trưởng nhóm Tư vấn

Dự án EU-MUTRAP

# Tình hình hiện tại: xuất khẩu của Việt Nam sang EU

- Nền kinh tế Việt Nam chủ yếu dựa vào xuất khẩu
  - XUẤT KHẨU/GDP=79% (2011)
  - NHẬP KHẨU/GDP=92.6%



# Các đối tác thương mại chính của Việt Nam (2011 – euro)

## The Major Imports Partners

Rk	Partners	Mio euro	%
	World (all countries)	57 655,4	100,0%
1	China	15 134,6	26,3%
2	South Korea	7 380,3	12,8%
3	Japan	6 810,3	11,8%
4	EU27	4 813,5	8,3%
5	Thailand	4 234,4	7,3%

## The Major Export Partners

Rk	Partners	Mio euro	%
	World (all countries)	51 384,3	100,0%
1	United States	10 765,4	21,0%
2	EU27	8 589,9	16,7%
3	Japan	5 832,5	11,4%
4	China	5 537,2	10,8%
5	South Korea	2 333,6	4,5%

## Tình hình hiện tại: xuất khẩu của Việt Nam sang EU

- 5 mặt hàng xuất khẩu nhiều nhất của Việt Nam sang EU:
  - Giấy
  - May mặc
  - Cà phê
  - Thủy hải sản
  - Đồ gỗ
- Các sản phẩm này chiếm 70% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU;
- Xuất khẩu sang EU phải chịu các cú sốc công nghiệp như cho thấy bởi tỷ lệ giảm 15% trong xuất khẩu sang EU năm 2009 (giấy-20% , cà phê -26%, đồ gỗ-20% trong khi may mặc giảm ít hơn, - 10%).

# Tình hình hiện tại: thuế nhập khẩu của EU cho hàng hóa Việt Nam

- Mức thuế trung bình mà EU áp dụng cho hàng hóa nhập khẩu của Việt Nam là khoảng 4.1% (giảm từ 4.5% năm 2005)
- Thuế bình quân ( ở mức thương mại) vào khoảng 7%
- Mức thuế cho một số sản phẩm nhập khẩu từ Việt Nam vẫn cao hơn mức trung bình
  - May mặc: 11.7%
  - Thủy hải sản: 10.8%
  - Giày: 12.4%
- Cũng có sản phẩm có mức thuế cao đỉnh điểm (hơn 57%)
- Về cơ bản, việc bãi bỏ thuế nhập khẩu trong thương mại trong khuôn khổ FTA sẽ mang lại những thế mạnh lớn cho Việt Nam so với các đối thủ cạnh tranh trên thị trường EU

# Tình hình hiện tại: thuế nhập khẩu của EU cho hàng hóa Việt Nam

- Về cơ bản, Việt Nam đã giảm thuế kể từ khi gia nhập WTO và hiện mức thuế trung bình là 9,3% (từ 13,7% năm 2005)
- Mức thuế áp dụng cho phần lớn các sản phẩm nhập khẩu từ EU là tương đối thấp
  - Cơ khí: 3.4%
  - Dược phẩm: 2%
  - Thép: 2%
  - Thiết bị y tế và nhãn khoa: 1.3%
  - Phi cơ: 0%
- Tuy nhiên, có một số ngoại lệ:
  - Ô tô: 24.2%
  - Điện tử: 8.9%
- Mặc dù vậy, trong tất cả các hạng mục nêu trên (trừ phi cơ), vẫn có một số sản phẩm có mức thuế cao đỉnh điểm (10% đối với dược phẩm và 90% đối với ô tô).

# **Kinh nghiệm từ các FTA với EU: Việt Nam có thể kỳ vọng gì**

- EU sẽ giảm thuế đối với các sản phẩm và vì thế xuất khẩu của Việt Nam sẽ gia tăng;
- Việt Nam sẽ giảm thuế và hưởng mức giá thấp hơn đối với công nghệ và nguyên vật liệu chất lượng cao nhập khẩu từ EU;
- EU sẽ xuất khẩu dịch vụ chất lượng cao sang Việt Nam và doanh nghiệp Việt Nam sẽ trở nên cạnh tranh hơn trong dài hạn;
- EU sẽ tăng cường đầu tư vào Việt Nam;
- Việt Nam sẽ phải cải thiện khuôn khổ luật pháp trong các lĩnh vực phi thương mại.



# Triển vọng lợi thế về thuế cho Việt Nam (mức thuế do EU áp dụng)

Bình quân giảm đơn	Bình quân gia quyền	Độ lệch chuẩn	Mức thuế tối đa
Tổng thương mại			
4.83	7.09	5.27	57.6
Nông nghiệp			
7.11	0.57	7.96	57.6
Công nghiệp			
4.59	8.09	4.55	26

## Triển vọng lợi thế về thuế cho Việt Nam

Bình quân giản đơn	Bình quân gia quyền	Độ lệch chuẩn	Mức thuế tối thiểu	Mức thuế tối đa
<b>Quần áo, may mặc, dệt kim</b>				
11.69	11.85	1.09	8	12
<b>Quần áo, may mặc, dệt kim</b>				
11.31	11.69	1.37	6.3	12
<b>Cà phê, chè, Mati và gia vị</b>				
2.22	0.05	4.14	0	12.5
<b>Thiết bị điện máy; ghi âm</b>				
2.75	3.48	3.29	0	14
<b>Cá và giáp xác, động vật thân mềm &amp; thủy sản khác</b>				
10.77	10.15	5.64	0	23
<b>Giày, dép, ghệt và các loại tương tự, phụ kiện đi kèm</b>				
10.74	12.36	5.18	3	17
<b>Nội thất</b>				
2.28	0.45	1.94	0	5.7

## **Triển vọng lợi thế về thuế cho Việt Nam: kết luận**

- Mức thuế bình quân cao hơn mức thuế trung bình: các sản phẩm xuất khẩu chính của Việt Nam chịu mức thuế cao
- May mặc, thủy sản và giày có thể hưởng mức thuế giảm sâu
- Điều này sẽ mang lại:
  - Lợi thế cho các sản phẩm cạnh tranh xuất khẩu sang châu Âu từ các quốc gia khác (Trung Quốc)
  - Giảm những bất lợi về thuế so với các quốc gia khác (các nước châu Âu-Địa Trung Hải, các nước kém phát triển)
  - Duy trì vị trí cạnh tranh với các đối tác FTA tương lai của EU (Ấn Độ, Malaysia, Brazil, ...)
  - Giảm rủi ro “phân cấp thiên vị”

# Triển vọng lợi thế về thuế cho Việt Nam: khuyến nghị

- Các hiệp hội doanh nghiệp nên chuẩn bị sẵn sàng để đàm phán
  - Việt Nam sẽ đưa ra những nhượng bộ nào để đổi lấy mức thuế giảm cho một số “ngành trọng điểm”
  - EU sẽ quan tâm đến một số ngành chính (bàn bạc nội bộ phía Việt Nam):
    - Ô tô (có thể Việt Nam sẽ không nhượng bộ nhiều)
    - Điện tử và công nghệ cao (không có lý do nào để từ chối giảm thuế)
    - Máy móc (không có lý do nào để từ chối giảm thuế)
    - Rượu vang và rượu mạnh (tại sao Việt Nam lại phải duy trì mức thuế cao? Không có biện pháp cưỡng chế hoặc kiểm soát hàng giả?)
    - Thực phẩm chế biến, pho-mát... (không có lý do không tự do hóa)
    - Dược phẩm (mức thuế hiện tại hiện đã thấp)
    - DỊCH VỤ: tài chính, viễn thông, hàng hải, y tế, giáo dục, phân phối (việc tự do hóa các dịch vụ này sẽ chỉ mang lại tác động tích cực cho Việt Nam. Yếu tố cản trở tự do hóa nằm ở việc vận động các doanh nghiệp nhà nước!
- Vận động chính phủ đẩy nhanh các vòng đàm phán
- Cải thiện chất lượng sản phẩm để đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng châu Âu

# EU kỳ vọng gì từ FTA với Việt Nam?

- EU có nhiều lý do để ký kết FTA với Việt Nam
  - Tăng xuất khẩu sang Việt Nam (ngành gì)
  - Tăng đầu tư vào Việt Nam để đánh vào thị trường ESEAN và các nước khác (Nhật, Trung Quốc, Ấn Độ)
  - Tăng cường tiếp cận thị trường cho các nhà cung cấp dịch vụ và đầu tư của EU
  - Đảm bảo tuân thủ Quyền sở hữu trí tuệ
  - Thúc đẩy các mục tiêu của chính sách kinh tế (môi trường, các quyền xã hội) với Việt Nam: tại sao?

# Nội dung của FTA trong tương lai: Chiến lược “châu Âu Toàn cầu”

- Chiến lược thương mại và kinh tế đối ngoại mới của EU được công bố năm 2006 với khẩu hiệu truyền thông của Hội đồng châu Âu “*Châu Âu Toàn cầu – Cạnh tranh với Thế giới*”
- Chiến lược này bao gồm ký kết một số FTA với nhiều tham vọng, cam kết mạnh mẽ và nội dung sâu sắc với các đối tác thương mại chiến lược.
- EU đã bắt đầu đàm phán với Hàn Quốc (đã chính thức ký FTA), MERCOSUR, Canada, CARIFORUM, Caricom

# **Nội dung của FTA trong tương lai: đàm phán đã diễn ra giữa EU và ASEAN**

- Năm 2007, EU bắt đầu đàm phán với ASEAN. Đàm phán giữa EU và ASEAN ban đầu được dự kiến thực hiện theo cách tiếp cận khối. Do tiến độ đàm phán chậm, cả hai phía đã thống nhất tạm thời ngừng đàm phán vào tháng 3 năm 2009.
- Ngày 22/12/2009, Hội đồng châu Âu công bố các nước thành viên ủy quyền cho Hội đồng châu Âu thực hiện đàm phán FTA với từng quốc gia thành viên ASEAN.
- Hiện EU đang có kế hoạch đàm phán với :
  - Việt Nam, Singapore, Thái Lan, Malaysia, Philippin và Indonesia

# Nội dung của FTA sẽ ký kết

- Về nội dung, mục tiêu của *Châu Âu Toàn cầu* là ký kết các hiệp định “WTO+” sâu sắc, toàn diện. FTA sẽ bao quát các hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, mua sắm chính phủ, IPR, các vấn đề về môi trường, cạnh tranh và xã hội.
- Về kinh doanh hàng hóa, thuế quan và hạn chế số lượng sẽ được gỡ bỏ. Có thể, điều này sẽ được áp dụng cho tối thiểu 90-95% các dòng thuế quan. Qu tắc xuất xứ (RO) cũng được đơn giản hóa.
- Những nguyên tắc và hợp tác về quy định sẽ mạnh mẽ hơn, đặc biệt nhằm xử lý các rào cản phi thuế quan. Việc này sẽ liên quan đến cải thiện tính minh bạch bắt buộc, các hiệp định công nhận hai chiều, hài hòa hóa, đối thoại và hỗ trợ kỹ thuật liên quan đến các quy định.
- Dịch vụ và đầu tư sẽ được tự do hóa trong tương lai xa. Dịch vụ sẽ bao gồm các quy định ngang (theo kiểu GATS) cũng như các chương cụ thể về dịch vụ tài chính, viễn thông, vận chuyển hàng hải, logistic.
- Hiệp định đầu tư EU kiểu mẫu, được xây dựng với sự phối hợp của các nước thành viên EU, cũng được dự báo. EU sẽ yêu cầu mạnh mẽ về các quy định xúc tiến đầu tư và bảo vệ các nhà đầu tư.
- Sẽ có các điều khoản vượt quá phạm vi của các nguyên tắc WTO về cạnh tranh, mua sắm chính phủ, quyền sở hữu trí tuệ và thuận lợi hóa thương mại.
- Ngoài ra còn có các điều khoản về tiêu chuẩn lao động và môi trường.



	<b>EU – Hàn Quốc</b>	<b>EU - Chile</b>	<b>EU – Col/Peru</b>	<b>EU - CARIFORUM</b>
Thương mại hàng hóa	CÓ	CÓ	CÓ	CÓ
Các biện pháp bảo vệ thương mại	CÓ	KHÔNG	CÓ	KHÔNG
Rào cản kỹ thuật trong thương mại	CÓ	KHÔNG	CÓ	KHÔNG
Các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch thực vật	CÓ	KHÔNG	CÓ	CÓ
Thuận lợi hóa hải quan và thương mại	CÓ	KHÔNG	CÓ	CÓ
Kinh doanh dịch vụ và đầu tư	CÓ	CHỈ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ LẬP CƠ SỞ SẢN XUẤT	CÓ	CÓ
Thanh toán và lưu động vốn	CÓ	CÓ	CÓ	CÓ
Mua sắm chính phủ	CÓ	KHÔNG	CÓ	CÓ
Sở hữu trí tuệ	CÓ	KHÔNG	CÓ	CÓ
Cạnh tranh	CÓ	CÓ	CÓ	CÓ
Minh bạch	CÓ	CÓ	CÓ	CÓ
Phát triển bền vững	CÓ	KHÔNG	CÓ	CÓ
Giải quyết tranh chấp	CÓ	CÓ	CÓ	CÓ

# Khuyến nghị đối với doanh nghiệp

- Một số sản phẩm xuất khẩu sang EU đang gặp khó khăn trong việc hưởng lợi từ GSP: tập trung vào QTXX trước khi đàm phán (MUTRAP có một hoạt động về nội dung này)
- Giảm thuế chưa đủ: Việt Nam nên “thu được” nhiều giá trị gia tăng hơn?
  - Các kênh phân phối tại EU
  - Xây dựng thương hiệu trong nước
  - Đề cao sản xuất thân thiện với môi trường và xã hội (người tiêu dùng EU)
- Thông tin trước về những thay đổi do hiệp định FTA với EU mang lại (lao động, quyền sở hữu trí tuệ...)
- Tập trung hơn vào đẩy mạnh xuất khẩu và giảm đấu tranh chống nhập khẩu! Nhập khẩu không phải là khuyết điểm!

# Hỗ trợ đàm phán như thế nào: khu vực kinh doanh

- Việc giảm thuế được áp dụng như thế nào trong các FTA?
  - Các nước không bắt buộc phải giảm thuế ngay lập tức
  - Giảm thuế thường có lộ trình 10 năm
  - EU giảm với lộ trình ngắn hơn, trong khi các nước đang phát triển có lộ trình dài hơn
  - Một số ngành sẽ không được tự do hóa (FTA sẽ bao quát 90% thương mại)
  - Các nước tự quyết định lộ trình đối với các sản phẩm khác nhau:
    - Không nhạy cảm, nhạy cảm, rất nhạy cảm, dựa trên những mục tiêu trong nước (như sản xuất trong nước, bảo vệ các giá trị phi thương mại như môi trường, vv...)

# Hỗ trợ đàm phán như thế nào: khu vực kinh doanh

- Việt Nam: kinh tế mở (bài học trong quá khứ: đất nước càng mở cửa, thương mại và kinh tế càng tăng trưởng tốt hơn – các slide ở phần trên)
- Quan điểm xâm phạm và phòng vệ
  - Phòng vệ: ASEAN + tự do hóa (cơ hội bỏ lỡ)
  - Xâm phạm: sẵn sàng giảm thuế và yêu cầu EU “giảm chiến lược” đối với các ngành chủ chốt mà thuế còn cao
  - Giảm thuế nhập khẩu sẽ không tạo ra mức tăng cao trong nhập khẩu (do thị trường nội địa Việt Nam chưa đủ phát triển để tiêu thụ các sản phẩm của EU)
  - Giảm thuế sẽ tạo thuận lợi để đưa vào Việt Nam công nghệ, nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất

# XIN CẢM ƠN

**Liên hệ :**

**Ban quản lý Dự án EU-MUTRAP**

**Phòng 1203, Tầng 12, Khu Văn phòng, Tòa tháp Hà Nội,  
49 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội**

**Tel: (84 - 4) 3937 8472**

**Fax: (84 - 4) 3937 8476**

**Email: [mutrap@mutrap.org.vn](mailto:mutrap@mutrap.org.vn)**

**Website: [www.mutrap.org.vn](http://www.mutrap.org.vn)**

**(Tài liệu hội thảo được đăng trên trang Web này)**